

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN  
DÂN  
TỐI CAO**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ..../TTr-VKSTC

Tỉnh, thành phố, ngày ... tháng ... năm .....

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị khen thưởng ...<sup>1</sup>.../tặng (truy tặng) danh hiệu....<sup>2</sup>.**

Kính gửi: - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;  
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ .....<sup>3</sup>..... kính trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân xét, trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Xét tặng/truy tặng (danh hiệu .....<sup>2</sup>.....) cho.....tập thể/.... cá nhân.

Hoặc đề nghị xét, tặng/truy tặng ...(hình thức khen thưởng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ <sup>4</sup>) cho...tập thể/... cá nhân.

Hoặc đề nghị xét, trình Chủ tịch nước tặng/truy tặng (hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước <sup>5</sup>) cho.... tập thể/... cá nhân.

Đã có thành tích .....

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên đã được ..... xét duyệt, thẩm định đảm bảo đúng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành.

Các ý kiến của cơ quan liên quan như sau:

1 .....

2 .....

(Có danh sách và hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo)

Kính trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét (hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét), quyết định.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Ban TĐKT TW;
- Lưu: VT,...<sup>6</sup> ...<sup>7</sup>.

**VIỆN TRƯỞNG**  
(Chữ ký, dấu/chữ ký số của cơ quan)  
**Họ và tên**

**Ghi chú:**

<sup>1</sup> Các hình thức khen thưởng: công trạng, đột xuất, chuyên đề, cống hiến, niên hạn, đối ngoại

<sup>2</sup> Các danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ. Đối với các danh hiệu vinh dự Nhà nước trừ danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thực hiện theo mẫu Tờ trình tại các Nghị định của Chính phủ về từng ngành, lĩnh vực. Lập riêng tờ trình theo thẩm quyền khen thưởng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ tướng Chính phủ hoặc thẩm quyền khen thưởng của Chủ tịch nước

<sup>3</sup> Ghi rõ căn cứ đề nghị khen thưởng (điểm, khoản, điều, tên văn bản).

<sup>4</sup> Hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ tướng Chính phủ: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc. Danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Chính phủ: Cờ thi đua của Chính phủ.

<sup>5</sup> Hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước: Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước.

<sup>6</sup> Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

<sup>7</sup> Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

